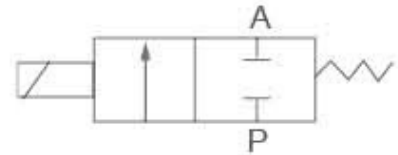



2S160-15
Graphic Symbol
 Ký hiệu đồ họa

Ordering Code | Mã đặt hàng

2S	160	15	F	AC220V	□
Specification code (Mã thông số kỹ thuật)	Aperture of flow rate (Đường kính lưu lượng)	Port size (Cổng kết nối)	Initial estate (Trạng thái ban đầu)	Standrad voltage (Điện áp tiêu chuẩn)	Wiring form (Kiểu đấu dây)
2S: Two-position, two-way solenoid valve (Stainless steel direct drive type)	160: 16mm 200: 20mm 250: 25mm 350: 35mm 400: 40mm	15: G1/2" 20: G3/4" 25: G1" 35: G1-1/4" 40: G1-1/2"	Blank: Pipe jiont type (Dạng nối ống)	DC24V AC220V	Blank: Lead wire type (Loại chuẩn, có dây điện ra sẵn)
2S: Van điện từ 2 ngã, 2 vị trí (dạng truyền động trực tiếp bằng INOX 304)					

Specification | Thông số kỹ thuật

Model (Mã hàng)	2S160-15	2S200-20	2S250-25	2S350-35	2S400-40
Working medium (Môi chất làm việc)	Air, water, oil, gas (Không khí, nước, dầu, khí gas)				
Motion patten (Kiểu chuyển động)	Direct drive type (Kiểu dẫn động trực tiếp)				
Type (Loại)	Normal Close type (Loại thường đóng)				
Aperture of flow rate (mm) (Đường kính lưu lượng)	16	20	35	40	
CV value (Hệ số lưu lượng)	4.8	7.6	24	29	
Port size (Cổng kết nối)	G3/8" G1/2"	G3/4"	G1"	G1-1/4" G1-1/2"	
Operation fluid viscosity (Độ nhớt chất lỏng làm việc)	20 CST (Below) 				

Note: 2S Series Solenoid Valve's Overall Dimension, Flow Chart and Inner Structure all Same as 2W Series.

Lưu ý: Kích thước tổng thể, sơ đồ dòng chảy và cấu trúc bên trong của van điện từ dòng 2S đều giống với dòng 2W.